

KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc thanh tra chuyên đề diện rộng về tăng cường quản lý đầu tư và xử lý nợ đọng từ nguồn vốn ngân sách nhà nước, trái phiếu Chính phủ tại Dự án đầu tư cải tạo, mở rộng tại Bệnh viện Lão khoa Trung ương

Thực hiện Quyết định số 2637/QĐ-BYT ngày 17/7/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc thành lập Đoàn thanh tra chuyên đề diện rộng về tăng cường quản lý đầu tư và xử lý nợ đọng từ nguồn vốn ngân sách nhà nước, trái phiếu Chính phủ tại Dự án đầu tư xây dựng bệnh viện Lão khoa Trung ương (Chủ đầu tư là Bệnh viện Lão khoa Trung ương). Từ ngày 06/8/2014 đến ngày 17/9/2014, Đoàn thanh tra chuyên đề diện rộng đã tiến hành thanh tra tại bệnh viện Lão khoa Trung ương.

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 12 tháng 12 năm 2014 của Đoàn thanh tra, ý kiến giải trình của bệnh viện Lão khoa Trung ương ngày 25/11/2014,

Bộ trưởng Bộ Y tế Kết luận như sau:

I. Khái quát chung

Bệnh viện Lão khoa Trung ương tiền thân là Viện Lão khoa Việt nam và được tách ra khỏi bệnh viện Bạch Mai và trực thuộc Bộ Y tế theo Quyết định số 485/QĐ-TTg ngày 30/03/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Viện Lão khoa Quốc gia thuộc Bộ Y tế và Quyết định số 4454/QĐ-BYT ngày 13/11/2009 của Bộ Y tế về việc đổi tên Viện Lão khoa Quốc gia thành Bệnh viện Lão khoa Trung ương trực thuộc Bộ Y tế.

Bệnh viện Lão khoa Trung ương (sau đây gọi tắt là bệnh viện) được Bộ Y tế giao nhiệm vụ làm đơn vị chuyên khoa đầu ngành cả nước về bảo vệ, chăm sóc sức khoẻ người cao tuổi.

Mô hình tổ chức, cơ chế quản lý:

Bệnh viện Lão khoa Trung ương là đơn vị có tài khoản và con dấu riêng, hoạt động theo điều lệ tổ chức của Viện Lão khoa Trung ương theo Quyết định số 1741/QĐ-BYT ngày 16/5/2006 của Bộ trưởng Bộ Y tế.



Đề thực hiện được dự án theo Quyết định số 4268/QĐ-BYT ngày 31/10/2012 của Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt dự án: Đầu tư xây dựng cải tạo nâng cấp Bệnh viện , tại 1A Phương Mai, Hà Nội và theo Quyết định số 1741/QĐ-BYT ngày 16/05/2006 của Bộ Y tế về việc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Viện Lão khoa Quốc gia. Ngày 05/4/2013, Giám đốc Bệnh viện ký quyết định số 172/2013/QĐ-BVLK thành lập Ban Quản lý Dự án (Ban QLDA) với các thành viên sau:

Số TT	Vị trí đảm trách (theo nhu cầu dự án)	Nhân sự	Chế độ làm việc		Ghi chú
			Toàn TG	Kiểm nhiệm	
1	Trưởng ban QLDA	Giám đốc Bệnh viện		x	
2	Phó ban thường trực ban QLDA	Phó giám đốc Bệnh viện		x	
3	Ủy viên ban QLDA	Kỹ sư XD phòng Vật tư - Bệnh viện		x	
4	Ủy viên ban QLDA	Phòng Tài chính kế toán - Bệnh viện		x	

1. Mục đích cơ chế quản lý và nguyên tắc hoạt động của Ban QLDA:

- Thành lập Ban QLDA để trực tiếp tham gia vào công tác quản lý, điều hành dự án. Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát các công trình của dự án, quản lý thanh quyết toán tài chính dự án.

- Tất cả các thành viên trong Ban QLDA làm việc trên nguyên tắc tập trung dân chủ dưới sự chỉ đạo điều hành trực tiếp của trưởng ban, nghiêm cấm các thành viên trong Ban QLDA có hành vi lợi dụng nhiệm vụ được phân công để vi phạm nguyên tắc, vi phạm pháp luật.

- Mỗi tuần họp giao ban công trường một lần thời gian cụ thể do trưởng ban quy định.

- Con dấu giao dịch cho Dự án: Sử dụng con dấu của Bệnh viện Lão khoa Trung ương.

2. Chức năng của Ban QLDA:

- Lập kế hoạch đấu thầu trình Bộ Y tế phê duyệt.



- Tổ chức đấu thầu theo luật đấu thầu.
- Ký kết hợp đồng kinh tế với đơn vị trúng thầu.
- Giám sát toàn bộ quá trình xây lắp công trình về chất lượng, kỹ thuật, tiến độ theo quy định, giám sát phải đảm bảo tính trung thực, khách quan, không vụ lợi.
- Tổ chức nghiệm thu từng phần, giai đoạn và toàn bộ công trình, tổ chức công tác kế toán vốn đầu tư xây dựng công trình.
- Khi có sự thay đổi thiết kế trong quá trình thi công Ban QLDA phải kiểm tra lập biên bản giữa Chủ đầu tư, tư vấn giám sát, tư vấn thiết kế, nhà thầu thi công và trình Bộ Y tế xem xét quyết định.

3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban QLDA:

3.1. Trưởng ban QLDA

- Chịu trách nhiệm trước Bộ Y tế về quản lý điều hành thực hiện Dự án.
- Chủ đầu tư - Chủ tài khoản
- Chịu trách nhiệm điều hành hoạt động của Ban, chủ trì các phiên họp của Ban, phân công trách nhiệm cho các thành viên trong Ban.
- Tổ chức thẩm định, phê duyệt các bước thiết kế, dự toán xây dựng công trình sau khi Dự án được phê duyệt.
- Ký kết hợp đồng xây lắp công trình
- Tạm ứng, thanh toán cho Nhà thầu theo quy định trong hợp đồng xây dựng.
- Nghiệm thu đưa công trình vào khai thác sử dụng theo Điều 23, Nghị định số 209/2004/NĐ-CP về quản lý chất lượng xây lắp công trình của Chính phủ.
- Quyết định các vấn đề khởi công, nghiệm thu, quyết toán công trình.

3.2. Phó ban thường trực QLDA

- Thực hiện và chịu trách nhiệm các phần việc được Trưởng ban ủy quyền, phân công.
- Giúp Trưởng ban đôn đốc kiểm tra các phần việc của Ban viên.
- Chịu trách nhiệm tổ chức, kiểm tra, theo dõi, giám sát thi công, nghiệm thu từng phần công trình xây dựng.

3.3. Ủy viên giám sát kỹ thuật thi công thuộc Dự án



- Lập các biên bản không phù hợp đối với các đơn vị và cá nhân liên quan.
- Trình trưởng Ban QLDA duyệt các quy định, nội quy. Quy định an toàn lao động trong việc tổ chức tại công trình.
- Làm việc với các đơn vị liên quan trong công tác quản lý dự án và thúc đẩy tiến trình thực hiện dự án.
- Lập các báo cáo định kỳ hàng tuần hoặc đột xuất cho trưởng ban QLDA.
- Theo dõi & kiểm tra việc thực hiện thi công, quản lý dự án và giám sát thi công tại công trường.
- Theo dõi việc kiểm tra vật tư, thiết bị thi công tại công trường.
- Theo dõi các bên trong việc thực hiện các biện pháp tổ chức, thi công, bảo đảm chất lượng, hướng dẫn biện pháp an toàn lao động.
- Theo dõi việc kiểm tra kỹ thuật và theo dõi kiểm tra việc nghiệm thu từng phần và tham gia nghiệm thu hoàn thành toàn công trình.
- Phối hợp với nhà thầu thi công lập tổng tiến độ, tiến độ chi tiết và kiểm tra việc thực hiện tiến độ. Đề xuất các biện pháp bảo đảm tiến độ.
- Theo dõi việc lập hồ sơ và lưu trữ hồ sơ chất lượng công trình.
- Làm việc với Thiết kế, Thi công, giải quyết các vướng mắc liên quan đến các bên.
- Kiểm tra khối lượng công việc hàng tuần, hàng tháng, quý.
- Làm việc với tư vấn giám sát, Thiết kế, Thi công, trình đề xuất hướng giải quyết các vấn đề phát sinh và chi phí phát sinh.
- Hướng dẫn, góp ý các biện pháp bảo đảm an toàn lao động, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ, trật tự trị an của các nhà thầu.
- Đốc thúc việc thực hiện nội quy an toàn của các nhà thầu bằng việc nhắc nhở các đơn vị tư vấn.
- Hỗ trợ công việc với các cơ quan Nhà nước (Chính quyền, Công An, PCCC, Bệnh viện...) và các nhà thầu khi phát sinh các vấn đề thuộc phạm vi phụ trách. Toàn bộ các hoạt động này phải được báo cáo đến trưởng ban, phó ban QLDA.



- Chịu trách nhiệm trước trưởng Ban QLDA trong toàn bộ các công tác điều hành, kiểm tra, nghiệm thu, trình thanh quyết toán tại công trường xây dựng Dự Án. Toàn bộ các hoạt động này phải được báo cáo đến trưởng ban, phó ban QLDA.

3.4. Ủy viên kế toán trưởng Dự án

- Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về nguyên tắc quản lý, sử dụng vốn xây dựng cơ bản. Tổ chức công tác kế toán vốn kinh phí đầu tư phát triển từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định.

- Theo dõi nguồn vốn được cấp của Dự án, tham mưu cho Trưởng ban quyết định về tạm ứng, thanh quyết toán công trình.

- Chế độ tạm ứng, thanh toán vốn đầu tư xây dựng công trình phải thực hiện theo quy định tại Điều 41, Điều 42, Nghị định 16/2005/NĐ-CP của Chính phủ; Điều 24 Nghị định 99/2007/NĐ-CP của Chính phủ và các quy định hiện hành trong quá trình thực hiện dự án.

3.5. Kế toán Dự án

Chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Trưởng ban và Kế toán trưởng dự án, trực tiếp làm kế toán Dự án công trình, thực hiện đúng chế độ tạm ứng, thanh toán vốn xây dựng cơ bản.

3.6. Thư ký Dự án

- Làm nhiệm vụ thư ký chung của Ban dưới sự điều hành trực tiếp của Trưởng ban, Phó ban.

- Trực tiếp làm việc trong Tổ giám sát thi công.

- Quản lý hồ sơ dự án công trình.

3.7. Kỹ sư hiện trường Dự án

- Chịu trách nhiệm về mặt kỹ thuật công trình trước Trưởng ban, phó ban, tổ trưởng.

- Làm tham mưu về mặt kỹ thuật cho Ban QLDA.

- Trực tiếp giám sát, kiểm tra về mặt kỹ thuật, chất lượng vật liệu xây dựng (sắt, thép, cát, xi măng, đá, gạch, sơn,...), đối chiếu với hồ sơ thiết kế, hồ sơ dự thầu để Chủ đầu tư quyết định đưa vật liệu vào thi công công trình.

- Cập nhật thi công công trình thuộc Dự án.



3.8. Kỹ sư điện, nước

Chịu trách nhiệm trước Trường ban, phó ban, tổ trưởng về chất lượng, vị trí lắp đặt các thiết bị điện, nước thuộc Dự án.

- Tham mưu cho Ban QLDA về các thiết bị lắp đặt cho Dự án.
- Kiểm tra, giám sát chất lượng kỹ thuật, các thông số kỹ thuật các thiết bị điện nước.
- Phối hợp với tư vấn giám sát và các thành viên trong Ban, kiểm tra việc lắp đặt thiết bị thuộc Dự án.

II. Kết quả thanh tra

Đoàn thanh tra chỉ căn cứ trên cơ sở hồ sơ pháp lý của dự án do Chủ đầu tư, Ban Quản lý dự án cung cấp và chịu trách nhiệm về tính chính xác, tính trung thực, đúng đắn và pháp lý của hồ sơ, tài liệu liên quan đến Dự án đầu tư xây dựng cải tạo, mở rộng Bệnh viện; Đoàn thanh tra không kiểm tra hiện trường, không kiểm tra chất lượng công trình và giám định chất lượng công trình xây dựng; không điều tra, khảo sát giá trên thị trường đối với vật tư, trang thiết bị đưa vào sử dụng, thi công; không kiểm tra đối chiếu chứng từ, hóa đơn, chi phí tại các đơn vị thi công, cung cấp lắp đặt thiết bị.

1. Công tác lập, thẩm định, phê duyệt dự án

Căn cứ Quyết định số 3989/QĐ-BYT ngày 09/10/2006 của Bộ trưởng Bộ Y tế ký phê duyệt quy hoạch tổng thể phát triển Viện đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020; Quyết định số 5454/QĐ-BYT ngày 28/12/2007 của Bộ trưởng Bộ Y tế cho phép chuẩn bị đầu tư Dự án đầu tư xây dựng mở rộng Viện quy mô 200 giường bệnh tại 1A, Phương Mai - Hà Nội và Quyết định số 2272/QĐ-BYT ngày 29/06/2012 của Bộ trưởng Bộ Y tế cho phép điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án xây dựng cải tạo bệnh viện tại 1A, Phương Mai, Hà Nội. (Sử dụng kết quả chuẩn bị đầu tư: Số liệu khảo sát địa chất, địa hình, hiện trạng...đã thực hiện trước đây phục vụ cho công tác lập dự án đầu tư xây dựng mở rộng Viện Lão khoa Quốc Gia).

Ngày 17/10/2012, bệnh viện có tờ trình số 433/TTr-BVLK xin phê duyệt Dự án Đầu tư và Biên bản họp thẩm định dự án ngày 17/10/2012 của Vụ Trang thiết bị - Công trình y tế và đề nghị của Vụ Kế hoạch Tài chính, Vụ Trang thiết bị và Công trình y tế, Bộ trưởng Bộ Y tế đã ký Quyết định số 4268/QĐ-BYT ngày 31/10/2012



về việc phê duyệt Dự án: Đầu tư xây dựng cải tạo nâng cấp Bệnh viện tại 1A, Phương Mai, Hà Nội, với các nội dung cơ bản như sau:

- Chủ đầu tư: Bệnh viện Lão khoa Trung ương

- Đơn vị tư vấn lập dự án: Công ty cổ phần CONVESTLAND

- Mục tiêu đầu tư xây dựng: Nâng cấp cơ sở vật chất, khoa khám bệnh và một số khoa điều trị nhằm nâng cao năng lực khám chữa bệnh của Bệnh viện

- Nội dung và quy mô đầu tư xây dựng:

+ Phá dỡ, di dời một số công trình hiện trạng: Phá dỡ công trình nhà cầu (1 tầng - 147m²); Nhà kho (1 tầng - 154m²); Nhà thi đấu cầu lông (1 tầng, mái tôn - 158m²); Nhà để xe (1 tầng - 253m²); Nhà bảo vệ (10m²); Trạm điện (73m²); Trạm bơm, bể nước ngầm (43m²); Di dời trạm bơm và trạm điện sang khu vực lân cận.

+ Cải tạo: Cải tạo 02 khối nhà hiện có với tổng diện tích sàn cải tạo 5714 (m²)

+ Xây mới : Xây mới một khối nhà cao 6 tầng: 5 tầng nổi, một tầng hầm và tầng áp mái (tổng cộng 5875 m²). Xây dựng hệ thống sân đường, công hàng rào.

- Diện tích sử dụng đất: Diện tích khu đất của Bệnh viện 5.303m²

- Giải pháp thiết kế, phương án xây dựng:

+ Giải pháp kiến trúc:

Khối nhà mới được thông sàn với công trình cao 3 tầng phía ngoài và công trình cao 5 tầng bên trong thành một tổ hợp chức năng khám chữa bệnh liên hoàn khép kín, phù hợp với xu thế công nghệ điều trị hiện đại. Khối nhà xây mới có chức năng: Gara xe (tầng hầm); khoa khám bệnh ngoại trú (tầng 1 và tầng 2); khoa điều trị tích cực (tầng 3); khoa ung bướu và điều trị giảm nhẹ (tầng 4); khoa tiết niệu và tiền liệt tuyến (tầng 5); căng tin (tầng áp mái).

Khối nhà 3 tầng cải tạo, nâng cấp có chức năng: Khoa chẩn đoán hình ảnh (tầng 1), khoa thăm dò chức năng (tầng 2) và khối phòng, ban hành chính (tầng 3).

Khối nhà 5 tầng cải tạo, nâng cấp có chức năng: Khoa hồi sức cấp cứu và đơn vị đột quỵ (tầng 1), khoa nội tiết chuyển hóa (tầng 2), khoa Tim mạch (tầng 3), khoa điều trị theo yêu cầu (tầng 4), khoa phục hồi chức năng và hội trường (tầng 5)

+ Giải pháp kết cấu khối nhà xây mới: Móng cọc bê tông cốt thép ép trước, khung và sàn bê tông cốt thép chịu lực toàn khối, tường gạch bao che.



+ Hệ thống phòng cháy chữa cháy: Lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy theo tiêu chuẩn Việt Nam.

+ Số bước thiết kế - cấp phê duyệt: Thực hiện thiết kế hai bước.

Thiết kế cơ sở (Bộ Y tế phê duyệt cùng dự án).

Thiết kế bản vẽ thi công - Dự toán công trình (Chủ đầu tư phê duyệt).

- Loại, cấp công trình: Công trình công cộng, cấp II

- Tổng mức đầu tư: 120.229.000.000 đồng (Một trăm hai mươi tỷ hai trăm hai mươi chín triệu đồng)

Nhìn chung, về công tác lập, thẩm định phê duyệt dự án đầu tư đã tuân thủ theo trình tự thủ tục đầu tư theo các quy định hiện hành của luật xây dựng, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản số 38/2009/QH12 ngày 19/6/2009, Nghị định 16/2005/NĐ-CP ngày 07/02/2005 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình, Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư và xây dựng công trình.

- Dự án được lập, thẩm định và phê duyệt nhìn chung phù hợp với quy hoạch phát triển bệnh viện được phê duyệt tại quyết định số 3989/QĐ-BYT ngày 09/10/2006 phê duyệt quy hoạch tổng thể phát triển Viện đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020.

- Chất lượng hồ sơ đã được Bộ Y tế phê duyệt và Bệnh viện đang tiến hành triển khai xây dựng dự án đảm bảo về kiến trúc kết cấu so với hồ sơ thiết kế được phê duyệt ban đầu.

2. Công tác lập, phân bổ, bố trí vốn đầu tư cho dự án

2.1. Việc lập kế hoạch, giao kế hoạch, phân bổ, bố trí vốn đầu tư hằng năm.

Bộ trưởng Bộ Y tế ký Quyết định số 5539/QĐ-BYT ngày 31/12/2007 phê duyệt dự toán chuẩn bị đầu tư xây dựng mở rộng Viện với tổng giá trị là: 937.951.000 đồng.



Theo tiến độ thực hiện hằng năm, từ năm 2008 đến năm 2012, Bộ Y tế đã cấp 900.000.000 đồng có Thông báo kế hoạch vốn hằng năm kèm theo đề Bệnh viện thuê tư vấn lập dự án, khảo sát địa chất, đo vẽ bản đồ, đánh giá tác động môi trường, chi tiết theo từng hợp đồng tư vấn cụ thể.

Ngày 29/06/2012, Bộ trưởng Bộ Y tế ký quyết định số 2272/QĐ-BYT cho phép điều chỉnh chủ trương Dự án đầu tư xây dựng mở rộng Viện quy mô 200 giường tại 1A Phương Mai, Hà Nội thành dự án Đầu tư xây dựng cải tạo nâng cấp Bệnh viện tại 1A Phương Mai, Hà Nội.

Ngày 31/10/2012, Bộ trưởng Bộ Y tế ký quyết định số 4268/QĐ-BYT về việc phê duyệt dự án Đầu tư xây dựng cải tạo nâng cấp Bệnh viện Lão khoa Trung ương tại 1A Phương Mai, Hà Nội.

Sau khi có quyết định phê duyệt dự án, Bộ Y tế có công văn số 243/BYT-KHTC ngày 10/01/2013 thông báo kế hoạch vốn cho bệnh viện 33 tỷ đồng (tại KBNN Hai Bà Trưng) để thực hiện khởi công mới triển khai dự án.

Nhìn chung với kế hoạch vốn đầu tư phát triển được cấp 33 tỷ đồng năm 2013, Bệnh viện đã giải ngân 100% kế hoạch, trong đó thanh toán và tạm ứng cho Gói thầu chính của Dự án là Xây dựng lắp đặt thiết bị nhà 5 tầng xây mới, nhà 5 tầng cải tạo, hạ tầng kỹ thuật là 22.432.070.000 đồng và các gói thầu tư vấn, hạng mục phụ trợ của dự án là 10.567.930.000 đồng.

2.2. Việc thực hiện kế hoạch và sử dụng vốn đầu tư phát triển

Tháng 01/2013, Bộ Y tế có thông báo kế hoạch vốn, nhưng đến tháng 07/2013 Bệnh viện mới tiến hành giải ngân được, do sau khi có kế hoạch vốn bệnh viện mới tổ chức triển khai mở tài khoản về kho bạc Hai Bà Trưng và trình bộ Y tế xin phê duyệt kế hoạch đấu thầu các hạng mục chính của dự án.

Năm 2013, Dự án khởi công mới gặp vướng mắc về thủ tục đầu tư. Kho bạc Nhà nước từ chối thanh toán cho đến khi có công văn số 3796/VPCP-KTTH ngày 14/05/2013 của Văn phòng chính phủ về việc đồng ý cho các Bộ, ngành triển khai dự án khởi công mới năm 2013. Do vậy, đến tháng 07/2013 Bệnh viện mới giải ngân được và đến hết năm tài chính 2013 Bệnh viện đã giải ngân 100% vốn kế hoạch.

Nhìn chung, Bệnh viện hoàn thành công tác giải ngân và chi tạm ứng, thanh toán cho các đơn vị theo đúng các điều khoản đã được ký kết trong hợp đồng;



không để tình trạng nợ đọng xây dựng cơ bản, tạo điều kiện cho các nhà thầu có đủ vốn thi công góp phần hoàn thành tiến độ công trình theo kế hoạch. Số vốn đầu tư được Bộ y tế cấp được Bệnh viện sử dụng đúng mục đích.

3. Công tác triển khai, thực hiện dự án đầu tư

3.1. Công tác lập, thẩm định, phê duyệt thiết kế dự toán.

Công trình được tổ chức thiết kế 2 bước, gồm: Thiết kế cơ sở (Bộ Y tế phê duyệt cùng dự án). Thiết kế bản vẽ thi công - Dự toán công trình (Chủ đầu tư phê duyệt). Về cơ bản công tác lập, thẩm định, phê duyệt thiết kế dự toán được lập theo trình tự thủ tục hiện hành.

Nhìn chung, công tác thẩm định và phê duyệt thiết kế - dự toán cơ bản được thực hiện đảm bảo theo quy định, các khối lượng, đơn giá sau thẩm định đảm bảo tính chính xác theo quy định hiện hành. Tuy nhiên chưa xác định được hết những thông số kỹ thuật trong khâu thiết kế, lập dự toán dẫn đến phê duyệt thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công, dự toán chưa đảm bảo tính chính xác dẫn đến phải phê duyệt lại kế hoạch đấu thầu.

3.2. Công tác đấu thầu

Căn cứ Luật Xây dựng số 16/2003/QH11 ngày 26/11/20103; Luật Đấu thầu số 61/2005/QH11 ngày 29/11/2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản số 38/2009/QH12 ngày 16/9/2009; Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2012 của Chính phủ về quản lý Dự án đầu tư xây dựng công trình; Nghị định 85/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu theo Luật Xây dựng; Quyết định số 33/2204/QĐ-BTC ngày 12/4/2004 của Bộ Tài chính và các quyết định của Bộ Y tế phê duyệt: kế hoạch đấu thầu; điều chỉnh kế hoạch đấu thầu; Giá trị gói thầu và điều chỉnh giá trị gói thầu.

Nhìn chung, công tác đấu thầu và xét chọn thầu được Bệnh viện thực hiện theo các quy định của nhà nước. Đến thời điểm thanh tra, dự án đã thực hiện được 12 gói thầu, trong đó có 01 gói thầu thực hiện đấu thầu rộng rãi, có 11 gói thầu chỉ định thầu. Gói thầu thực hiện đấu thầu rộng rãi có giá trị được phê duyệt là: 92.614.000.000 đồng, giá trúng thầu: 92.450.000.000 đồng, giảm 164.000.000 đồng (tỷ lệ 0,177%); các gói thầu chỉ định chủ yếu là những gói thầu tư vấn hoặc xây lắp có giá trị nhỏ.



Tuy nhiên, Bệnh viện trình Bộ Y tế phê duyệt kế hoạch đấu thầu giá gói thầu thiết bị (phần điều hòa không khí) chưa phù hợp nên phải trình và phê duyệt lại làm tăng giá gói thầu từ **89.572.145.000** đồng lên **92.614.053.000** đồng.

3.3. Việc ký kết, thực hiện và thanh toán hợp đồng

- Căn cứ vào kết quả đấu thầu, bệnh viện đã tiến hành ký kết các hợp đồng với các đơn vị trúng thầu theo quy định hiện hành. Hầu hết các gói thầu đều đảm bảo tiến độ theo cam kết của hợp đồng, tuy nhiên có một số hợp đồng tư vấn phải gia hạn hợp đồng lý do chủ yếu là chưa di rời, giải phóng các công trình nằm trong mặt bằng thi công xây dựng dự án dẫn đến phải điều chỉnh thời gian hợp đồng.

- Việc thanh toán các hợp đồng trên, Bệnh viện đã tiến hành đấu thầu và ký hợp đồng và tạm ứng, thanh toán theo quy định pháp luật hiện hành như: Luật xây dựng số 16/2013/QH11 ngày 26/11/2013; Luật đấu thầu số 61/2005/QH11 ngày 29/11/2005; Nghị định số 48/2010/NĐ-CP ngày 07/05/2010 của Chính phủ về hợp đồng trong hoạt động xây dựng; Thông tư số 86/2011/TT-BTC ngày 17/06/2011 của Bộ Tài chính quy định về quản lý, thanh toán vốn đầu tư và vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư thuộc nguồn ngân sách nhà nước.

3.4. Công tác giải ngân và thanh toán

Với kế hoạch vốn đầu tư phát triển được cấp 33 tỷ đồng năm 2013 và tiến độ thực hiện dự án, bệnh viện đã giải ngân 100% kế hoạch. Nhìn chung, tình hình quản lý sử dụng vốn cho thấy cơ bản Chủ đầu tư quản lý và sử dụng vốn ngân sách nhà nước đầu tư đúng mục đích, đảm bảo các quy định về trình tự, thủ tục đầu tư và thanh quyết toán công trình.

3.5. Công tác quyết toán vốn đầu tư

Dự án thực hiện khởi công năm 2013 và hoàn thành năm 2015, đến thời điểm hiện tại tiến độ tổng thể của dự án đang thi công đảm bảo tiến độ theo Quyết định số 4268/QĐ-BYT ngày 31/10/2012 của Bộ Y tế và Chủ đầu tư đã thanh toán khối lượng công việc hoàn thành và tạm ứng theo tiến độ dự án.

Theo báo cáo của Bệnh viện và căn cứ các tài liệu có liên quan trong quá trình triển khai thực hiện dự án đầu tư xây dựng cơ bản tại bệnh viện không có nợ đọng vốn đầu tư.



III. Kiến nghị

1. Đối với Bộ Y tế

Vụ Kế hoạch tài chính và Vụ Trang thiết bị và công trình y tế đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn Bệnh viện triển khai, thực hiện theo đúng các quy định hiện hành của nhà nước về quản lý đầu tư xây dựng công trình và quản lý chất lượng công trình.

2. Đối với Chủ đầu tư

2.1. Tăng cường công tác giám sát chất lượng thi công xây dựng và nghiệm thu, thanh toán khối lượng thực tế thi công theo giá trị hợp đồng đối với các nhà thầu thi công.

2.2. Kiện toàn Ban Quản lý Dự án để tăng cường hiệu quả công tác quản lý, điều hành dự án và công tác kiểm tra, giám sát các công trình của dự án, quản lý thanh quyết toán tài chính dự án.

2.3. Chủ đầu tư rút kinh nghiệm trong công tác quản lý đầu tư xây dựng trong khảo sát thiết kế, tránh tình trạng phải điều chỉnh.

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Vụ TTB&CTYT, Vụ KHTC (để thực hiện);
- Thanh tra Bộ (để giám sát);
- Bệnh viện LKTW (để thực hiện);
- Website BHYT (để đăng tin);
- Lưu: VT, TTrB.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Thị Xuyên